TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 –VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2026/QĐST - DS	*Tam Bình, ngày 12 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 269/2026/TLST - DS ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1970

Nơi cư trú: ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T1 đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền là 57.410.000đồng.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị T1 chịu 717.625đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn T chịu 717.625đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền ông T đã nộp tạm ứng án phí là 2.375.000đồng theo biên lai thu số No 0009288 ngày 15/05/2026 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên ông T được nhận lại số tiền chênh lệch là 1.657.375đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71 và 72 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Hồng Chi